

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **110/2024/HS-ST**
Ngày 11/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Bà **Tạ Thị Xuân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Vũ Văn Hợp**

2/ Ông **Nguyễn Văn Kiện**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Như Ngọc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Danh Nguyễn Thúy Quyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 về tội “Đánh bạc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2024/QĐST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Xuân D; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1964; Nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Trần Văn L (chết) và bà Tạ Kim H, sinh năm 1935; Chồng con không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Lê Khánh V, sinh ngày 10/6/1997 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

2/ Anh Nguyễn Thanh L, sinh ngày 02/5/1993 (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang.

** Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Hiếu Ng, sinh năm 1985 (vắng mặt)

2/ Anh Trần Văn H, sinh năm 1987 (vắng mặt)

NỘI D V U ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 25 phút ngày 11/7/2024, Trần Xuân D đang ở nhà thuộc khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang thì Lê Khánh V, sinh ngày 10/6/1997, nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Kiên Giang và Nguyễn Thanh L, sinh ngày 02/5/1993, nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang chạy xe đến nhà và hỏi D có bán số không, D trả lời có và đồng ý bán số lô, số đề cho V và L. Khi D đang thực hiện hành vi ghi số lô, số đề bán cho V và L thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) quyển tập học sinh có ghi các con số tự nhiên; 02 (hai) tờ giấy có ghi các con số tự nhiên; 01 (một) cây viết đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam là 5.315.000 đồng (Năm triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng).

Sau khi bắt quả tang Trần Xuân D, Lê Khánh V và Nguyễn Thanh L về hành vi đánh bạc, lực lượng chức năng đã đưa D, V, L về Công an huyện Châu Thành để lấy lời khai. Tại đây, D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời khai nhận, ngày 11/7/2024, Trần Xuân D đã bán số lô, số đề miền Nam, đài An Giang cho các đối tượng sau:

- Bán cho Lê Khánh V, tổng số tiền là 3.600.000 đồng, cụ thể:
 - + Số đầu hai con của các con số 56, 57, 58, 59, mỗi con số 150.000 đồng, tổng số tiền là 600.000 đồng.
 - + Số bao lô hai con của các con số 56, 57, 58, 59, mỗi con số 50.000 đồng, tổng số tiền là 3.000.000 đồng.
- Bán cho Nguyễn Thanh L, tổng số tiền là 1.700.000 đồng, cụ thể:
 - + Số đầu hai con của các con số 28, 82, mỗi con số 100.000 đồng, tổng số tiền là 200.000 đồng.
 - + Số bao lô hai con của các con số 28, 82, mỗi con số 50.000 đồng, tổng số tiền là 1.500.000 đồng.

Ngoài ra, trong ngày 11/7/2024 D còn bán cho Danh Phú C số đầu hai con của số 78 với số tiền 5.000 đồng; số đầu hai con của số 68 với số tiền 10.000 đồng. Tổng cộng 15.000 đồng.

Quá trình điều tra, Trần Xuân D khai nhận đã bắt đầu thực hiện hành vi bán số lô, số đề trước đó khoảng 02 tuần (14 ngày), mỗi ngày bán được từ khoảng 400.000 đồng đến 500.000 đồng (số tiền cụ thể không nhớ rõ), mỗi ngày thu lợi được khoảng 150.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số là 2.100.000 đồng, số tiền này Trần Xuân D đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Cảnh sát điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 100/CT-VKS-CT ngày 01/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Xuân D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Xuân D phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân D từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên:

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 7.415.000 đồng, trong đó: Số tiền khi bắt quả tang Trần Xuân D đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề là 5.315.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số lô, số đề là 2.100.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, có chữ “Tang vật cây viết mực vụ đánh bạc, xảy ra ngày 11/7/2024, tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang”, có chữ ký và tên Lý Tiến T, Trần Xuân D, Nguyễn Thanh L, Lê Khánh V, đóng dấu tròn đỏ niêm phong của công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, bên trong chứa cây viết mực màu xanh dùng ghi các con số.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Bị cáo Trần Xuân D bắt đầu thực hiện hành vi tự bán số đề từ khoảng cuối tháng 06 năm 2024 đến ngày 11/7/2024 thì bị bắt quả tang, mỗi ngày bán được từ khoảng 400.000 đồng đến 500.000 đồng, mỗi ngày thu lợi được khoảng 150.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số là 2.100.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 25 phút

ngày 11/7/2024, Trần Xuân D đang bán số đề cho Lê Khánh V và Nguyễn Thanh L thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang. Theo lời khai bị cáo và các chứng cứ thể hiện thì tổng số tiền mà bị cáo bán được trong ngày bị bắt quả tang là 5.315.000 đồng. Đối chiếu theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự thì “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Như vậy, việc bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức bán số đề và do số tiền bị cáo dùng để đánh bạc trong ngày bị bắt quả tang là 5.315.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những vi phạm pháp luật mà còn gây mất an ninh trật tự ở địa phương nơi xảy ra vụ án và đây còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã đủ năng lực nhận thức được việc bán số đề là hình thức “Đánh bạc” đã được pháp luật nghiêm cấm. Thế nhưng chỉ vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý tự đứng ra bán số đề từ cuối tháng 6 năm 2024. Tính đến trước ngày 11/7/2024 số tiền bị cáo thu lợi bất chính trong việc bán số đề có được là 2.100.000 đồng.

Riêng ngày bị bắt quả tang số tiền bị cáo dùng để đánh bạc có giá trị lên đến 5.315.000 đồng nên bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về tội: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật. Với hành vi phạm tội nêu trên, HĐXX nghị án thảo luận cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp. Bên cạnh đó, bị cáo D có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đang phải chăm sóc nuôi dưỡng mẹ già, bị cáo không có thu nhập ổn định, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, xét thấy cần áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải cách ly bị cáo D ra khỏi đời sống xã hội mà cần tạo điều kiện để cho bị cáo được cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và cần thiết miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo cũng là phù hợp quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 7.415.000 đồng, trong đó: Số tiền khi bắt quả tang bị cáo Trần Xuân D đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề là 5.315.000 đồng; số tiền thu lợi bất chính từ việc bán số lô, số đề là 2.100.000 đồng nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) phong bì màu trắng, có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, có chữ “Tang vật cây viết mực vụ đánh bạc, xảy ra ngày 11/7/2024, tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang”, có chữ ký và tên Lý Tiến T, Trần Xuân D, Nguyễn Thanh L, Lê Khánh V, đóng dấu tròn đỏ niêm phong của Công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, bên trong chứa cây viết mực màu xanh dùng ghi các con số, đây là vật chứng thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trần Xuân D 07 (Bảy) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Trần Xuân D cho Ủy ban nhân dân thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo khoản 2 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Xuân D.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 7.415.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm mười lăm nghìn đồng), trong đó: Số tiền khi bắt quả tang bị cáo Trần Xuân D đang thực hiện hành vi bán số lô, số đề là 5.315.000 đồng; số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán số lô, số đề là 2.100.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng, có chữ Công an tỉnh Kiên Giang, Công an huyện Châu Thành, có chữ “Tang vật cây viết mực vụ đánh bạc, xảy ra ngày 11/7/2024, tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh Kiên Giang”, có chữ ký và tên Lý Tiến T, Trần Xuân D, Nguyễn Thanh L, Lê Khánh V, đóng dấu tròn đỏ niêm phong của công an thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, bên trong chứa cây viết mực màu xanh dùng ghi các con số.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 74/QĐ-VKS-CT ngày 01/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo; người LQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Tạ Thị Xuân

